

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chuyển giao cơ sở nhà, đất
về UBND thành phố Thanh Hóa quản lý, xử lý

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 37/2018/TT-BTC ngày 16/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ; Thông tư số 125/2021/TT-BTC ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2018/TT-BTC;

Căn cứ Nghị quyết số 111/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của HĐND tỉnh về phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thanh Hóa;

Theo Công văn số 16445/UBND-KTTC ngày 01/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung phương án tổng thể sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thành phố Thanh Hóa quản lý;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2372/TTr-STC ngày 07/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển giao cơ sở nhà, đất về UBND thành phố Thanh Hóa quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật (có danh mục cơ sở nhà, đất tại phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan liên quan về thông tin, số liệu nhà, đất và nội dung trình phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

2. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định chuyển giao, đơn vị đang quản lý, sử dụng tài sản và đơn vị tiếp nhận tài sản tổ chức bàn giao, tiếp nhận tài sản, việc bàn giao, tiếp nhận tài sản được lập thành Biên bản theo Mẫu số 01/TSC-BBGN ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ; hạch toán giảm, tăng tài sản công theo quy định. Chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc giao, nhận tài sản, các đơn vị giao, nhận thực hiện báo cáo kê khai bổ sung quyền quản lý, sử dụng tài sản với cơ quan quản lý theo quy định.

3. Sau khi thực hiện việc tiếp nhận, UBND thành phố Thanh Hóa chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan, hoàn thiện các thủ tục hành chính về đất đai theo quy định; lập phương án, báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý nhà, đất theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Đất đai và các văn bản pháp luật có liên quan.

4. Các sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, hướng dẫn các đơn vị thực hiện bàn giao, tiếp nhận và quản lý, xử lý tài sản theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng nhà, đất tại Điều 1; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC. (thht)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

Phụ lục
DANH MỤC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT CHUYỂN GIAO VỀ UBND THÀNH PHỐ THANH HÓA QUẢN LÝ, XỬ LÝ
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

ST T	Đơn vị	Số cơ sở	Địa chỉ nhà, đất	Diện tích (m2)			Hiện trạng sử dụng nhà, đất	Hình thức xử lý	Hiện trạng quy hoạch	
				Đất	DT xây dựng	DT sàn XD nhà			QH sử dụng đất	QH xây dựng
	Tổng số	19		11.939	3.707	5.668				
	UBND phường An Hưng									
1	Nhà văn hóa Trần Hưng 2	1	Phố Trần Hưng	304	77	77	Dư thừa do sáp nhập	Chuyển giao về UBND thành phố Thanh Hóa quản lý, xử lý	Đất văn hoá + giao thông	Quy hoạch phân khu 11: Đất ở hiện trạng cải tạo.
2	Trường mầm non Đông Hưng	1	Phố Trần Hưng	1.921	900	2.003	Dư thừa do xây trường mới	Chuyên giao về UBND thành phố Thanh Hóa quản lý, xử lý	Đất giáo dục	Quy hoạch phân khu 11: Đất trường học; Quy hoạch chung; Đất đơn vị ở.
	UBND phường Tào Xuyên									
3	Công sở (cũ) phường Tào Xuyên	1	Phố Phụng Đình 1	4.008	935	1.800	Dư thừa do sáp nhập	Chuyển giao về UBND thành phố Thanh Hóa quản lý, xử lý	Đất trụ sở	Quy hoạch phân khu: Đất cơ quan, hành chính, chính trị; Quy hoạch chung: Đất đơn vị ở.
	UBND phường Điện Biên									
4	Nhà văn hóa phố Trần Phú 2	1	04/03 Trần Phú	165	120	120	Dư thừa do sáp nhập	Chuyên giao về UBND thành phố Thanh Hóa quản lý, xử lý	Đất văn hoá	Quy hoạch phân khu: Đất Khu dân cư; Quy hoạch chung; Đất đơn vị ở.
	UBND phường Trường Thi									
5	Nhà văn hóa (NVH) phố Bà Triệu 3 (cũ)	1	28 Ngõ Hàng Hương	120	120	120	Dư thừa do sáp nhập	Chuyển giao về UBND thành phố Thanh Hóa quản lý, xử lý	Đất văn hoá	Quy hoạch phân khu: Đất Khu dân cư, Quy hoạch chung; Đất đơn vị ở.
6	NHV Trường Thi 2 (cũ)	1	MB 1988	90	90	120	Dư thừa do sáp nhập	Chuyển giao về UBND thành phố Thanh Hóa quản lý, xử lý	Đất văn hoá	Quy hoạch chi tiết (MB 1988): Đất ở; Quy hoạch phân khu: Đất Khu dân cư, Quy hoạch chung: Đất đơn vị ở.

ST T	Đơn vị	Số cơ sở	Địa chỉ nhà, đất	Diện tích (m2)			Hiện trạng sử dụng nhà, đất	Hình thức xử lý	Hiện trạng quy hoạch	
				Đất	DT xây dựng	DT sàn XD nhà			QH sử dụng đất	QH xây dựng
7	NVH Nam Đội Cung 2 (cũ)	1	Nguyễn Thái Học	120	120	120	Dư thừa do sáp nhập	Chuyển giao về UBND thành phố Thanh Hóa quản lý, xử lý	Đất văn hoá	Quy hoạch phân khu: Đất Khu dân cư, Quy hoạch chung: Đất đơn vị ở.
8	NVH Bắc Đội Cung 2 (cũ)	1	Lê Thạch	80	80	80	Dư thừa do sáp nhập	Chuyển giao về UBND thành phố Thanh Hóa quản lý, xử lý	Đất văn hoá	Quy hoạch phân khu: Đất Khu dân cư, Quy hoạch chung: Đất đơn vị ở.
9	NVH Thống Nhất 2 (cũ)	1	Lương Ngọc Quyển	72	72	72	Dư thừa do sáp nhập	Chuyển giao về UBND thành phố Thanh Hóa quản lý, xử lý	Đất văn hoá	Quy hoạch phân khu: Đất Khu dân cư, Quy hoạch chung: Đất đơn vị ở.
10	NVH Hậu Thành 1 (cũ)	1	Lò Chum	122	122	122	Dư thừa do sáp nhập	Chuyển giao về UBND thành phố Thanh Hóa quản lý, xử lý	Đất văn hoá	Quy hoạch phân khu: Đất Khu dân cư, Quy hoạch chung: Đất đơn vị ở.
	UBND phường Đông Sơn									
11	Nhà văn hóa phố 2	1	Ngõ 14 Trần Bình Trọng	257,1	131,6	131,6	Dư thừa do sáp nhập	Chuyển giao về UBND thành phố Thanh Hóa quản lý, xử lý	Đất văn hoá	Quy hoạch phân khu KĐT Đông Sơn: giao thông; Quy hoạch chung: Đất đơn vị ở.
12	Nhà văn hóa phố 7	1	06/100 TBT	380,4	200,0	200,0	Dư thừa do sáp nhập	Chuyển giao về UBND thành phố Thanh Hóa quản lý, xử lý	Đất văn hoá	Quy hoạch phân khu KĐT Đông Sơn: đất dân cư hiện trạng; Quy hoạch chung: Đất đơn vị ở.
13	Nhà văn hóa phố 9	1	MB 19	120,0	110,0	110,0	Dư thừa do sáp nhập	Chuyển giao về UBND thành phố Thanh Hóa quản lý, xử lý	Đất văn hoá	Phân đất dôi dư của Mặt bằng 19; Quy hoạch phân khu: Dân cư hiện trạng; Quy hoạch chung: Đất đơn vị ở
	UBND phường An Hưng									
14	Nhà văn hóa Trung Sơn	1	Trung Sơn	110	85	85	Dư thừa do sáp nhập	Chuyển giao về UBND thành phố Thanh Hóa quản lý, xử lý	Đất văn hoá	Quy hoạch phân khu 11: Đất công trình công cộng; Quy hoạch chung: Đất đơn vị ở.

ST T	Đơn vị	Số cơ sở	Địa chỉ nhà, đất	Diện tích (m2)			Hiện trạng sử dụng nhà, đất	Hình thức xử lý	Hiện trạng quy hoạch	
				Đất	DT xây dựng	DT sàn XD nhà			QH sử dụng đất	QH xây dựng
	UBND phường Lam Sơn									
15	Nhà văn hóa phố 7 cũ (NVH phố 3)	1	134 Đinh Lễ	35	35	35	Dư thừa do sáp nhập	Chuyển giao về UBND thành phố Thanh Hóa quản lý, xử lý	Đất Văn hoá	Quy hoạch Khu Nam Trung tâm: Đất dân cư; Quy hoạch chung: Đất sử dụng hỗn hợp.
	UBND phường Long Anh									
16	Nhà văn hóa Quan Nội 3 (Quan nội 5 cũ)	1	Phố Quan Nội 3	1.000	129,0	129,0	Dư thừa so sáp nhập	Chuyển giao về UBND thành phố Thanh Hóa quản lý, xử lý	Đất khu vui chơi giải trí	Quy hoạch phân khu số 4: Đất cây xanh; Quy hoạch chung: Đất đơn vị ở.
	UBND phường Quảng Thành									
17	Nhà văn hóa Thành Tân (cũ)	1	Phố Tân Trọng (512/46)	202	102	102	Dư thừa so sáp nhập	Chuyển giao về UBND thành phố Thanh Hóa quản lý, xử lý	Đất giao thông	Quy hoạch phân khu số 16: Đất nhà ở đơn lập (hiện trạng cải tạo); Quy hoạch chung: Đất đơn vị ở.
	UBND xã Đông Vinh									
18	Nhà hội trường UBND xã (cũ)	1	Thôn Văn Khê	2.516	198	161	Dư thừa do xây dựng cơ sở mới	Chuyển giao về UBND thành phố Thanh Hóa quản lý, xử lý	Đất trụ sở	Quy hoạch phân khu: một phần đất cơ quan và một phần đất giao thông; Quy hoạch chung: Điểm dân cư nông thôn và đất giao thông.
	UBND phường Đông Vệ									
19	Nhà văn hóa Nam Thành cũ	1	Đường Nguyễn Sơn	317	80	80	Dư thừa do sáp nhập	Chuyển giao về UBND thành phố Thanh Hóa quản lý, xử lý	Đất văn hóa	Quy hoạch phân khu 12 (KĐT Đông Vệ, Quảng Thắng): Đất y tế; Quy hoạch chung: Đất đơn vị ở.